Dhammapada Sutta (7)

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

Dhammapada E-V- Intro

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Dhammapada Sutta

(Khuddaka Nikaya - Sutta Pitaka)

Trích Giảng Kinh Pháp Cú

HT. Thích Thanh Từ

(Trích: "Nhặt Lá Bồ Đề", Tập 1)

1.Khen Chê Không Thật:

Xưa vị lai và nay

Đâu có sự kiện này

Người hoàn toàn bị chê

Người trọn vẹn được khen. (Pháp Cú 228)

Bình:

Người hoàn toàn bị chê xưa nay và mai sau chưa từng có. Người trọn vẹn được khen xưa nay và mai sau chưa từng có. Như kẻ uống rượu, được bạn rượu khen. Kẻ cướp, được đồng đảng khen. Những kẻ xấu xa như vậy, vẫn có người khen, đâu hẳn đã hoàn toàn bị chê. Rồi hiền như Phật, vẫn bị ngoại đạo chê. Như chúa Jesus rồi cũng bị đóng đinh trên thập tự giá.

Như vậy để thấy rằng việc khen chê ở giữa cuộc đời này không phải là chân lý. Người được khen nở lỗ mũi, người bị chê xụ mặt, là người ngu si, là kẻ khờ. Chớ vì sự khen chê mà lấy đó làm cuộc sống, hãy sống hợp lẽ đạo mà xa lìa khen chê. Người Phật tử hãy giữ vững lập trường mà đừng lầm lẫn giữa khen và chê. Đừng để cái khen và chê cũng mặc, hễ biết mình sống hợp đại lý thì thôi.

Mặc người chê, mặc kẻ gièm

Lấy lửa đốt trời thêm nhọc xác. (Chứng đạo ca)

2. Si Mê Là Gốc Đau Khổ:

Đêm dài với người thức

Đường dài với kẻ mệt

Luân hồi dài kẻ ngu

Không hiểu chân diệu pháp. (Pháp Cú 60)

Bình:

Với người thức không ngủ được, thấy đêm sao mà dài lê thê. Với người đi mệt, thấy con đường nó sao mà dài xa xôi diệu vợi. Với kẻ ngu thì, thấy cuộc luân hồi dài đăng đẳng không có ngày kết thúc. Bao nhiêu nỗi khổ đau đè nặng trên kiếp người. Ở trong cuộc luân hồi không tìm đâu được lối ra. Và khổ thay đã là kẻ ngu thì có biết đâu là cuộc "luân hồi"! và có bao giờ nghĩ đến phải ra và tìm đường thoát ra. Nhưng thực trạng cái khổ đau niềm tủi nhục cứ khắn chặt con người họ, và họ phải tự thấy cuộc đời, cái dòng đời này, thật ê chề, thật ngao ngán. Sự thật đó chẳng khác nào kẻ thức khuya không ngủ trong đêm, thấy đêm dài lê thê, và kẻ lữ hành đang trên đường hãy còn xa thăm thẳm, người mệt, thân nhừ, tất cả việc trước mắt thấy ê chề ngao ngán. Người ngu ở giữa cuộc đời này là như vậy đó!

Tội nghiệp thay! Con người nào hay ngoài nỗi cơ cực của kiếp người, còn có đời sống siêu thoát, đời sống an lành. Đó là đời sống của người hiểu chân diệu pháp. Không hiểu "chân diệu pháp" con người sẽ khổ đau mãi mãi trong kiếp luân hồi. Chân diệu pháp chính là Phật pháp.

3. Biết Được Lỗi Mình Mới Khó:

Dễ thay thấy lỗi người

Lỗi mình biết mới khó

Lỗi người ta phanh tìm

Như tìm thóc trong gạo.

Còn lỗi mình che đậy

Như kẻ gian giấu bài. (Pháp Cú 252)

Bình:

Dễ thấy lỗi người việc ấy không khó, chỉ cần nhìn sơ qua là mình thấy người đó có lỗi rồi. "Vạch lá tìm sâu, quét nhà ra rác" điều này quá rõ ràng. Thấy lỗi người không khó. Thấy lỗi mình mới thật là khó. Vì thông thường mình vốn thương mình, thì có bao giờ mình chịu cho mình là xấu (có lỗi thì thành xấu), vậy nên có mấy người chịu trở lại tìm lỗi mình, mặt mình dính lọ thì có bao giờ mình thấy, nếu không có người chỉ, không biết xem gương.

Vậy đó mà với lỗi người thì ta phanh tìm không bỏ sót. Người ta có giấu mình cũng phải tìm bươi móc cho ra. Việc này giống như việc lượm thóc trong gạo. Gầm đầu lượm từng hạt, lượm thật kỹ. Cái tật này gần như muôn đời ở một con người. Đó là gần như bản chất, một thứ bản chất xấu xa tồi bại. Nó được coi là rất trái với thánh đạo.

Ngược lại, với lỗi mình thì bưng bít, che đậy giống như người cờ gian bạc lận, giấu đi con bài của mình v.v... để phòng thủ thắng kẻ khác. Một sự giấu giếm thật khéo léo thật tinh vi. Cái tật chúng sanh là như vậy. Mấy ai chịu gan dạ phơi bày lỗi mình.

Đức Phật đã nói như vậy, là trước chỉ cho con người thấy rõ sự lầm lẫn của mình, thấy rõ ngõ ngách của tâm hồn mình. Thấy rồi để mà khéo chừa đi. Là một Sa Môn, một người tu chớ có thấy lệch lạc như vậy. Mà lúc nào người Sa Môn cũng phải biết rõ lỗi của mình để phát lồ sám hối. Phát lồ tức là phơi bày lỗi lầm, không giấu giếm, mà đưa ra trình lên tước đại chúng, nhận khuyết, nhận lỗi cầu xin sám hối.

Ngài Huệ Năng đã dạy: "Thường biết lỗi mình, chớ biết lỗi thế gian". Tu là cốt để biết rõ mình. Muốn biết rõ mình phải "biết lỗi" mình. Tu mà không biết lỗi mình thì không bao giờ tu tiến được. Những lỗi hiện đời và lỗi từ vô thủy, biết bao lỗi, thế mà không biết, thì sao gọi là tu? Tu là sửa. Sửa là sửa lỗi. Sửa lỗi thành không còn lỗi nữa gọi là tu. Không như vậy, gọi tu là tu làm sao?

Vậy chớ có biết lỗi người. Phải thường biết lỗi mình. Được vậy trong tương quan cuộc sống mình không bị thiên hạ ghét. Mình không nói lỗi người thì ai ghét mình. Và trong việc tu hành, ngày càng tiêu được tội lỗi, nghiệp chướng vơi đi, tâm trí ngày càng sáng thêm. Niềm an vui ngày càng rộng mở. Cuộc sống ngay đó được hạnh phúc. Không cầu mà được.

4. Thắp Sáng Trí Huệ:

Như giữa đống rác nhớp

Quăng bỏ ngoài đường lớn

Chỗ ấy nở hoa sen,

Thơm sạch đẹp lòng người.

Cũng vậy giữa quần sanh,

Uế, nhiễm, mù, phàm tục,

Đệ tử bậc chánh giác

Sáng ngời với trí tuệ. (Pháp Cú 58-59)

Bình:

Trong chỗ nhơ nhớp mà sanh hoa sen. Hoa nở thơm sạch lòng người. Ở trong các pháp thế gian: khổ, không, vô thường, vô ngã, bốn điều này người thế tục cho là thường, lạc, ngã, tịnh. Đó là bốn việc: vô thường không phải thường, vô ngã không phải ngã, khổ không phải lạc, nhớp không phải tịnh. Vậy mà họ thấy thường, lạc, ngã, tịnh, cái thấy như vậy là không đúng sự thật. Như bàn tay trắng mà thấy là bàn tay đen. Thấy như vậy là thấy mù. Một cái thấy hoàn toàn không đúng sự thật. Với các pháp giữa này, người phàm tục đều thấy như vậy, nên gọi là mù.

Từ cái thấy mù như vậy mà chấp lấy các thứ uế nhiễm của thế gian làm sự sống. Chính vì bằng cái thấy mù tối như vậy, nên các pháp ấy đã trở nên trói buộc, làm thống khổ cho người. Đã dính mắc vào nó mong gì thoát ra, càng giẫy giụa nó càng khắn chặt. Như những con rắn đã quấn vào mình mà càng vùng vẫy thì nó càng siết cứng và cắn rứt.

Ngược lại đối với bậc đệ tử bậc Chánh giác, hàng Sa Môn, đối với các vật gọi là uế nhiễm: khổ, không, vô thường, vô ngã. Thấy đúng như thật. Cái thấy ấy như đầu đen thấy là đen, bàn tay trắng thấy là trắng. Thấy như vậy là cái thấy của con mắt sáng. Thấy đúng như thật. Cái thấy đó là trí tuệ.

Ở trên tướng uế nhiễm mà thấy đúng như thật, thì ngay đó đã được giác ngộ đúng đắn, tức được chánh giác. Cái thấy đó là sáng ngời trí tuệ, đâu còn lầm lẫn nữa. Vì vậy mà giải thoát được ngay trên nó, giải thoát vươn lên tỏa rộng đời sống thanh tịnh ngay trên nó, có khác gì hoa sen mọc lên nở đẹp gữa nơi nhơ nhớp.

Từ cái thấy này, nếu ở trong pháp Đại thừa, tức thấy rõ "Phiền não tức bồ đề". Ngay chúng sanh tức Phật. Ngay cảnh giới chúng sanh nhơ xấu, tức là cõi Phật thanh tịnh đủ bốn tánh: Thường, lạc, ngã, tịnh. Và để phân biệt bốn tánh: Thường, lạc, ngã, tịnh của chúng sanh (bốn cái thường không thật) gọi đây là Chơn thường, Chơn lạc, Chơn ngã, Chơn tịnh.

HT. Thích Thanh Từ

(Trích: "Nhặt Lá Bồ Đề", Tập 1)

[Mục lục][Thư mục Việt ngữ] [Buddhasasana Main Page]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.